TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày: 06-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tô Thị Hoa Lư.

1. Ông Đặng Văn Hai;

2. Bà Quang Kim Cúc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Chính - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 5 năm 2018 và ngày 06 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2018/HSST-QĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Phạm Minh H; Tên gọi khác: H Đ; Sinh năm: 1985; tại Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 144A/5 ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ; Chỗ ở: Số 144A/5 ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Kim P; Vợ Trần Thị Mộng T và có 01 con; Tiền án, tiền sư: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2017 đến ngày 28/10/2017; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2017 đến nay tại xã V, huyện L, tỉnh Đ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Lê Văn T; Tên gọi khác: T; Sinh năm 1982; tại Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 120/5 ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ; Chỗ ở: Số 120/5 ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn S và bà Đỗ Thị L; Vợ Lê Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sư: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 19/10/2017 đến ngày 28/10/2017; Hiện bị cáo đang bị áp dụng

biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/10/2017 đến nay tại xã V, huyện L, tỉnh Đ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

Lê Minh P, sinh năm 1971 (Có mặt).

Nơi cư trú: Số nhà 1013B ấp T, xã T, huyện L, Đ.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1996; Địa chỉ: 1013B ấp T, xã T, huyện L, Đ (có mặt)

2. Ông Trần Thanh T, sinh năm: 1956; Địa chỉ: Số nhà 1040B, ấp T, xã T, huyện L, Đ (có mặt)

3. Anh Trần Văn T, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Số nhà 596B/2, ấp H, xã T, huyện L, Đ (vắng mặt);

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1976; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện L, Đ (vắng mặt) ;

5. Anh Đào Văn L, sinh năm: 1988; Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện L, Đ (vắng mặt);

6. Nguyễn Hữu T, sinh ngày 03/3/2003; Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện L, (có mặt);

7. Nguyễn Tấn L, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số nhà 118/5, ấp H, xã V, huyện L, Đ (vắng mặt);

8. Võ Chí T, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Số nhà 504/5, ấp H, xã V, huyện L, Đ (vắng mặt);

9. Võ Thành A, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Số nhà 111, ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ (có mặt);

10. Đặng Trí H, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Số nhà 1040, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt);

11. Phạm Văn L, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Số nhà 1095, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt);

12. Trần Thành T, sinh năm: 1952; Địa chỉ: Số nhà 1039, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (có mặt) ;

13. Cao Minh T, sinh năm: 1981; Địa chỉ: KDC ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt) ;

14. Đoàn Thanh H, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Số nhà 114/5, ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt);

15. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1973; Địa chỉ: ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt);

16. Ngô Đức Nhẫn, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Số nhà 73/5, ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ (vắng mặt) ;

17. Trần Thị Mộng T, sinh năm: 1986; Địa chỉ: Số nhà 144A/5, ấp H, xã V, huyện L, tỉnh Đ; *Là người làm chứng đồng thời là người đại diện cho Nguyễn Hữu T (mẹ ruột của Nguyễn Hữu T).* (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 23/8/2017 sau khi uống rượu xong, Phạm Minh H đến hội chợ ở ấp T, xã T, huyện L để tìm con là Nguyễn Hữu T, tại đây H gặp Cao Minh T, Đặng Trí H và Lê Minh P đang ngồi chơi lô tô. H đến kêu T ra nói chuyện về mâu thuẫn trước đây giữa T và người bạn của Minh H tên là T dẫn đến cả hai cự cải, Minh H dùng ghế nhựa của đoàn hội chợ đánh T thì T dùng tay đỡ được rồi T dùng tay đánh Minh H lại. Lúc này, Trí H và P lại can ra thì bị Minh H đánh trúng, nên Trí H có đánh lại Minh H bằng tay và bằng cây củi của người dân đang phơi ở nơi chơi hội chợ, sau đó được mọi người can ra, Trí H bị xay xác ở mu bàn tay phải, còn Minh Hải bị rách chân mài mắt trái và xay xác nhiều nơi trên cơ thể.

Sau khi bị Trí H đánh, Minh H đi đến nhà Trí H tại số 1040B, ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ gặp ông Trần Thanh T (là cha của Đặng T) nói chuyện về việc bị Trí H đánh và Minh H có chửi Trí H, nên Trí H vào nhà lấy con dao loại Thái Lan dài 33cm định chém Minh H nhưng được ông T can ra.

Lúc này Nguyễn Văn T (tên gọi khác là C) đi hội chợ nhìn thấy nên chạy xe về nhà Minh H cho vợ Minh H hay việc Minh H bị Trí H đánh. Trên đường về T gặp T (tên gọi khác là S) đang uống cà phê và gặp Nguyễn Thành A (tên gọi khác là T) đang ở nhà của Lê Văn T nên T nói cho L và A nghe việc Minh H bị nhóm Trí H đánh. Cùng lúc này Ngô Đức N đang ở nhà nghe người dân đi hội chợ về nói Minh H bị đánh nên N điện thoại cho Võ Chí T biết, Chí T chạy xe đến nhà Minh H chở Đào Văn L (L là em rễ của Minh H và đang ở nhà của Minh H) lên hội chợ xem sự việc, khi đi L có mang theo con dao tự chế được lấy ở bụi cây ven đường mà Chí T đã cất giấu, A cũng chở T đến hội chợ tìm Trí H. Ngoài ra, Đoàn Thanh H, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Hữu T mỗi người đi xe riêng cũng đến hội chợ. Khi đến hội chợ Chí T giật dao tự chế của L đang cầm, lúc này Lê Văn T đi đến giật lấy con dao tự chế của Chí T đang cầm trên tay đi tìm Trí H để chém. Tùng gặp Trí H đứng gần tiệm sửa xe tên G nên rượt chém Trí

H; Chí T, L, A nhìn thấy cũng rượt theo sau được khoảng 20m thì Trí H chạy xuống chợ cá trốn.

Lúc này, T cầm dao tự chế giật được của Chí T đi đến nhà Trí H thì gặp Minh H và P. Tại đây, T nghe Minh H nói với P "chuyện không liên quan ông mà bên hội chợ ông ôm tôi cho nó đánh giờ tôi đánh lại ông nè", rồi H dùng tay đánh vào mặt P làm P té xuống đất, Minh H tiếp tục dùng tay và chân đánh nhiều cái vào người của P, T dùng dao tự chế cầm trên tay đánh phần cán dao 02 cái vào vùng ngực của P và dùng chân đá vào người P. Lúc này L, Chí T, L, A và Hữu T đến mục đích tìm Trí H để đánh nhưng đến nhà Trí H không gặp Trí H mà gặp bị cáo H; L, L, Chí T, A và Hữu T có kêu bị cáo H về nhưng bị cáo H không về thì những người này đi trở ra đứng ở phía trước đầu hẻm nhà Trí H. Minh H thì tiếp tục lấy cục gạch ống dưới đất ở gần đó đánh vào đầu, ngực và bụng của P nhiều cái làm P bất tỉnh, T thì chửi kêu Trí H ra nói chuyện nhưng Trí H không ra nên T dùng chân đạp vào kính cửa sổ làm bể kính của ông T. Người dân thấy vậy la Công an đến nên nhóm của Minh H bỏ về. Trên đường đi, L giật lấy con dao trên tay của T chạy về trước và ném vào khu vực sân nhà của Minh H rồi về nhà, anh P thì được người dân ở gần đó đưa đi cấp cứu tại Bệnh viên Đa khoa thành phố S và điều trị đến ngày 01/09/2017 thì được xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 276/TgT ngày 14/09/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận Lê Minh P như sau:

"- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu, sẹo lành không ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Sẹo vết thương phầm mềm đuôi mắt – thái dương phải sẹo lành, ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Sẹo vết thương phần mềm môi trên bên phải sẹo lành, ảnh hưởng đến thẩm mỹ.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Minh P tại thời điểm giám định là 16%.

- Tổn thương trên do vật tày gây ra"

Tại kết luận số 576/KL-KTHS ngày 07/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: "Cục gạch ống gửi giám định có dính máu người, thuộc nhóm B; Máu ghi thu của ông Lê Minh P thuộc nhóm máu B"

Vật chứng thu giữ:

+ 01 cục gạch ống cân nặng 01kg, dài 17,5cm, rộng 7,5cm, trên viên gạch có dính máu, là công cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 con dao dài 33cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm, trên lưỡi dao có chữ HAPPYLIFE, lưỡi dao có một bề sắc của Đặng Trí H.

Vật chứng vụ án:

+ Con dao tự chế mà Lê Văn T dùng để đánh vào vùng ngực của bị hại Lê Minh P 02 cái, Nguyễn Tấn L mang về ném vào khu vực sân nhà của Minh H,

Cơ quan điều tra có tổ chức truy tìm nhưng không tìm được nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Tại kết luận định giá tài sản số 76/KL-ĐGTS ngày 21/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện L kết luận: 'Kính cửa sổ loại kính mờ 4ly thường, phần thiệt hại có kích thước 1,2m x 0,6m = 0,6m; Kính cửa sổ loại kính mờ 4 ly thường, phần thiệt hại có kích thướt 1,5m x 0,6m = 0,9m có tổng giá trị thiệt hại là 296.000 đồng.

Đối với thương tích của Minh H do Trí H gây ra nhưng Minh H từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu gì đối với Trí H.

Hai tấm kính cửa sổ bị bể ông Trần Thanh T không yêu cầu Lê Văn T bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Lê Minh P yêu cầu Phạm Minh H và Lê Văn T liên đới bồi thường chi phí điều trị bệnh là 6.000.000 đồng, tổn thất tinh thần là 3.500.000 đồng, tiền tiếp tục đi điều trị là 10.000.000 đồng (vì hiện tại P còn nhức đầu), tổng cộng là 19.500.000 đồng. Các bị cáo đã bồi thường cho anh P 19.500.000 đồng (Minh H bồi thường 11.500.000 đồng, T bồi thường 8.000.000 đồng). Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại xong. Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 19/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị hại Lê Minh P khai thương tích của bị hại do các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T gây ra và bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T đã bồi thường xong cho bị hai số tiền 19.500.000 đồng (bị cáo H bồi đã bồi thường 11.500.000 đồng, Lê Văn T đã bồi thường 8.000.000 đồng) nên bị hại Lê Minh P yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Phạm Minh H 02 năm đến 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt Lê Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm dân sư: Bị hại Lê Minh P đã nhận đủ tiền bồi thường từ các bị cáo nên không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy các tài sản và vật chứng sau đây:

+ 01 cục gạch ống cân nặng 01kg, dài 17,5cm, rộng 7,5cm, trên viên gạch có dính máu, là công cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 con dao dài 33cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm, trên lưỡi dao có chữ HAPPYLIFE, lưỡi dao có một bề sắc của Đặng Trí H.

Các tài sản và vật chứng trên hiện đang do Chi Cục thi hành án dân sự huyện L quản lý (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2018).

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt các bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về Tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện L, tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đ, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Tòa án nhân dân huyện L đã triệu tập hợp lệ nhưng Trần Văn T, Nguyễn Văn T, Đào Văn L, Nguyễn Tấn L, Võ Chí T, Đặng Trí H, Cao Minh T, Đoàn Thanh H, Nguyễn Văn T, Ngô Đức N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Xét thấy những người làm chứng này đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã rõ ràng và sự vắng mặt của những người làm chứng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người làm chứng.

- Về áp dụng Bộ luật hình sự:

[3] Về áp dụng pháp luật: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xảy ra trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, về nguyên tắc phải áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, đối chiếu với Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về mức hình phạt nếu áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có lợi hơn cho các bị cáo và cũng không làm thiệt hại gì đối với bị hại. Mặt khác tại thời điểm xét xử ngày 30/5/2018 thì Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đã hết hiệu lực thi hành. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[4] Lời khai nhận của các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T tại phiên tòa khẳng định: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/8/2017 sau khi có mâu thuẫn với nhau và xảy ra đánh nhau với Trí H ở Hội chợ thì bị cáo Phạm Minh H đi đến nhà T H. Tại nhà Trí H bị cáo H và bị cáo T đã có hành vi đánh anh P cụ thể bị cáo H đã có hành vi dùng tay đánh vào mặt và sau đó dùng tay chân đánh nhiều cái vào người anh P, T dùng dao tự chế cầm trên tay đánh phần cán dao 02 cái vào cùng ngực anh P và dùng chân đá vào người P. Minh H tiếp tục dùng cục gạch ống dưới đất ở gần đó đánh vào đầu, ngực, bụng của anh P nhiều cái làm P bất tỉnh. Hành vi của các bị cáo H và T đã gây thương tích cho anh P với tỷ lệ tổn thương trên cơ thể anh P là 16%. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất phù hợp với các bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại và những người làm chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của Phạm Minh H, Lê Văn T cấu thành tội 'Cố ý gây thương

tích” quy định tại khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa dổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân đã ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Xét vai trò của từng bị cáo: Phạm Minh H có vai trò chính, là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi đánh anh P và dùng cục gạch hung khí nguy hiểm đánh vào đầu vào bụng anh P. Nên Phạm Minh H phải chịu trách nhiệm chính với toàn bộ và hành vi hậu quả gây ra và có mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Lê Văn T. Bị cáo Lê Văn T có vai trò thứ yếu, đã dùng cán dao đánh vào bụng anh P đã góp nên thương tích cho anh P nên chịu mức hình phạt thấp hơn.

[7] Đối với Đào Văn L, Nguyễn Tấn L, Võ Chí T, Võ Thành A và Nguyễn Hữu T hôm xảy ra đánh nhau có tìm Trí H vì nghe tin bị cáo H bị đánh nhưng những người này có đến nhà Trí H nhưng không gặp Trí H thì đi về. Lúc bị cáo H và T đánh anh P thì L, L, Chí T, A và Hữu Tđứng ngoài hèm nhà Trí H không tham gia đánh anh P. Đồng Thời bị hại là anh P và những người làm chứng đều không thấy L, L, Chí T, A và Hữu T đánh anh P. Do đó, hành vi của L, L, Chí T, A và Hữu T không chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường xong cho bị hại số tiền mà bị hại yêu cầu là 19.500.000 đồng. Trong đó bị cáo Phạm Minh H bồi thường 11.500.000 đồng, bị cáo Lê Văn T bồi thường 8.000.000 đồng. Bị hại có đơn yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo T do có nhiều tình tiết giảm nhẹ của khoản 1 Điều 51, hơn nữa bị cáo T có nhân thân tốt, ở địa phương luôn chấp hành tốt chưa vi phạm pháp luật nên cần áp dụng Điều 54 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo T.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với hai tấm kính cửa sổ bị bể ông Trần Thanh T không yêu cầu Lê Văn T bồi thường nên Hội đồng không xem xét

- Bị hại đã được các bị cáo khác phục hậu quả bồi thường xong số tiền bị hại yêu cầu là 19.500.000 đồng và bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Xét thấy 01 cục gạch ống cân nặng 01kg, dài 17,5cm, rộng 7,5cm, trên viên gạch có dính máu, là công cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội đã không còn giá trị sử dụng và 01 con dao dài 33cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm, trên lưỡi dao có chữ HAPPYLIFE, lưỡi dao có một bề sắc của Đặng Trí H, Trí H cũng không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Con dao tự chế mà Lê Văn T dùng để đánh vào vùng ngực của bị hại Lê Minh P 02 cái, Nguyễn Tấn L mang về ném vào khu vực sân nhà của Minh H, Cơ quan điều tra có tổ chức truy tìm nhưng không tìm được nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/10/2017 đến ngày 28/10/2017.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Điều 54, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội 'Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/10/2017 đến ngày 28/10/2017.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy các tài sản và vật chứng sau đây:

+ 01 cục gạch ống cân nặng 01kg, dài 17,5cm, rộng 7,5cm, trên viên gạch có dính máu, là công cụ mà bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 con dao dài 33cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 13cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 20cm, mũi nhọn, nơi rộng nhất của lưỡi dao 3,5cm, trên lưỡi dao có chữ HAPPYLIFE, lưỡi dao có một bề sắc của Đặng Trí H.

Các tài sản và vật chứng trên hiện đang do Chi Cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2018).

- Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Phạm Minh H và Lê Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Công an huyện Lai Vung;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thị Hoa Lư